

V/v giải trình chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế
TNDN Quý IV năm 2020 trên BCTC hợp
nhất giảm so với cùng kỳ năm 2019.

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất Quý IV năm 2020, Công ty CP Tasco giải trình về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN giảm 640,80% so với cùng kỳ năm 2019, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Quý này năm nay	Quý này năm trước	Chênh lệch Quý này năm nay so với Quý này năm trước	Tỷ lệ Tăng (+)/Giảm (-) (%)
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	215.088.216.553	250.305.257.126	(35.217.040.573)	-14,07%
1.1 Doanh thu thuần hoạt động thu phí BOT		132.537.024.686	138.305.635.631	(5.768.610.945)	-4,17%
1.2 Doanh thu thuần hoạt động thu phí tự động không dừng		27.582.004.621	11.597.421.568	15.984.583.053	+137,83%
1.3 Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bất động sản		11.536.043.016	15.997.782.757	(4.461.739.741)	-27,89%
1.4 Doanh thu thuần hoạt động xây lắp và hoạt động khác		43.433.144.230	84.404.417.170	(40.971.272.940)	-48,54%
2. Giá vốn hàng bán	11	250.978.276.071	123.243.672.072	127.734.603.999	+103,64%
2.1 Giá vốn hoạt động thu phí BOT		42.903.422.662	39.754.229.675	3.149.192.988	+7,92%
2.2 Giá vốn hoạt động thu phí tự động không dừng		121.823.023.702	2.338.631.022	119.484.392.680	+5.109,16%
2.3 Giá vốn hoạt động kinh doanh BĐS		58.821.094.388	6.886.682.099	51.934.412.289	+754,13%
2.4 Giá vốn hoạt động kinh doanh xây lắp, hoạt động khác		27.430.735.319	74.264.129.276	(46.833.393.957)	-63,06%



Handwritten signature

Chỉ tiêu	Mã số	Quý này năm nay	Quý này năm trước	Chênh lệch Quý này năm nay so với Quý này năm trước	Tỷ lệ Tăng (+)/Giảm (-) (%)
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	(35.890.059.518)	127.061.585.054	(162.951.644.572)	-128,25%
3.1 Lợi nhuận gộp hoạt động thu phí BOT		89.633.602.024	98.551.405.956	(8.917.803.933)	-9,05%
3.2 Lợi nhuận gộp hoạt động thu phí tự động không dừng		(94.241.019.081)	9.258.790.546	(103.499.809.627)	-1.117,85%
3.3 Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh BĐS		(47.285.051.372)	9.111.100.658	(56.396.152.030)	-618,98%
3.4 Lợi nhuận gộp hoạt động xây lắp, hoạt động khác		16.002.408.911	10.140.287.894	5.862.121.017	+57,81%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	21	503.791.931	8.840.798.420	(8.337.006.489)	-94,30%
5. Chi phí bán hàng	24	18.165.306.643	4.414.754.771	13.750.551.872	+311,47%
6. Chi phí quản lý Doanh nghiệp	31	54.505.217.014	44.388.967.941	10.116.249.073	+22,79%
7. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	(151.967.347.537)	28.100.342.923	(180.067.690.460)	-640,80%

Qua bảng số liệu tổng hợp ở trên, lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất Quý IV năm 2020 giảm 640,80 (tương đương giảm 180.067.690.460 đồng) so với cùng kỳ năm 2019 do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước làm lợi nhuận gộp giảm 162.951.644.572 đồng do:

+ Mặc dù doanh thu từ hoạt động thu phí không dừng tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng chi phí tăng nhiều do đây là giai đoạn các năm đầu của dự án nên các chi phí triển khai rất lớn trong khi doanh thu của dự án chỉ tăng dần vào các năm sau. Nguyên nhân trên dẫn tới lợi nhuận từ bán hàng và cung cấp dịch vụ hoạt động thu phí tự động không dừng thấp hơn so với kỳ trước giảm 103.499.809.627 đồng.

+ Đối với hoạt động thu phí tại các trạm thu phí đường bộ để hoàn vốn cho các Dự án đầu tư mà Công ty thực hiện theo các Hợp đồng BOT ký với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền: do tình hình dịch bệnh COVID 19 diễn biến phức tạp nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu thu phí đường bộ, đồng thời trong Quý IV/2020 phát sinh chi phí trung tu của dự án BOT Quảng Bình dẫn đến lợi nhuận từ hoạt động thu phí giảm 8.917.803.933 đồng so với cùng kỳ năm trước.


[Handwritten signature]

026
 NG
 PHẢ
 SC
 24 - TP

+ Đối với hoạt động kinh doanh Bất động sản: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 4.461.739.741 đồng trong khi giá vốn hàng bán lại tăng 51.934.412.289 đồng làm lợi nhuận gộp giảm 56.396.152.030 đồng so với cùng kỳ năm trước. Việc giá vốn tăng đột biến nguyên nhân do trước đây Công ty thực hiện hạch toán giá vốn tiền sử đất của Dự án Khu nhà ở sinh thái Xuân Phương căn cứ theo quyết định số 5709/QĐ-UBND ngày 04/11/2014. Tuy nhiên, sau khi thực hiện rà soát lại nghĩa vụ tài chính của dự án theo Nghị quyết số 160/NQ-CP của Chính phủ về việc về việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng Xây dựng- chuyển giao, ngày 06/10/2020 Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã ban hành quyết định số 4522/QĐ-UBND về việc phê duyệt kết quả rà soát nghĩa vụ tài chính Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở sinh thái Xuân Phương. Theo đó, nghĩa vụ tài chính về đất của toàn dự án tăng 105.094.540.691 đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính giảm 8.337.006.489 đồng so với cùng kỳ năm 2019 do trong Quý IV/2019 Công ty đã ghi nhận khoản lãi chậm trả phải thu theo điều 7.6.1 của hợp đồng xây dựng và chuyển giao số 05/2010/HĐ-BT- Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường 39B đoạn từ thị trấn Thanh Nê, Huyện Kiến Xương đến thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy theo hình thức hợp đồng BT.

- Chi phí bán hàng kỳ này tăng 13.750.551.872 đồng so với cùng kỳ năm trước do trong kỳ Công ty đẩy mạnh triển khai dán thẻ Etag miễn phí lần đầu cho các chủ phương tiện tham gia giao thông.

- Mặc dù Công ty đã hết sức nỗ lực trong việc cắt giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, tuy nhiên do trong kỳ Công ty thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với một số khoản nợ phải thu đã quá hạn và có khả năng doanh nghiệp không thu hồi được đúng hạn theo điều 6, Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 10.116.249.073 đồng so với cùng kỳ năm trước. 

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;
- Lưu Kế toán;
- Lưu Tài Chính.



Nguyễn Viết Tân

